TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **101**/2018/QĐST–DS	*Biên Hòa, ngày 21 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 347/2017/TLST–DS ngày 08 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị H, sinh năm 1960.

Địa chỉ: xã H, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Minh V, sinh năm 1954.

Địa chỉ: xã H, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Minh Kh, sinh năm 1958.

Địa chỉ: phường Q, TP. B, tỉnh Đồng Nai. (theo giấy ủy quyền ngày 15/6/2017)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1951.

Địa chỉ: xã H, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Minh Kh, sinh năm 1958.

Địa chỉ: phường Q, TP. B, tỉnh Đồng Nai. (theo giấy ủy quyền ngày 15/6/2017).

- Bà Nguyễn Thị Thu L, sinh năm 1971.

Địa chỉ: xã H, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Trần Thị Minh Kh, sinh năm 1958.

Địa chỉ: phường Q, TP. B, tỉnh Đồng Nai. (theo giấy ủy quyền ngày 15/10/2018).

- Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1960.

Địa chỉ: xã H, TP. B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Hồ Thị H, sinh năm 1960.

Địa chỉ: xã H, TP. B, tỉnh Đồng Nai. (theo giấy ủy quyền ngày 01/10/2018).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Minh V và ông Nguyễn Văn Ch đồng ý công nhận phần đất có diện tích 60m^2 được giới hạn bởi các mốc (4,5,13,14,15,16,17,18,19,4) nằm trong phần diện tích đất 751.1m^2 thuộc thửa đất số 142, tờ bản đồ số 63 theo bản đồ hiện trạng sử dụng đất số 6924/2017 ngày 10/8/2017 của Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh Đồng Nai – Chi nhánh Biên Hòa để làm lối đi chung với thửa đất số 134, tờ bản đồ số 63 của bà Hồ Thị H và ông Nguyễn Văn T.

Phần đất có diện tích 60m^2 được giới hạn bởi các mốc (4,5,13,14,15,16,17,18,19,4) làm lối đi chung này các bên không được tự ý xây dựng, lấn chiếm, để vật cản trở việc đi lại sử dụng chung.

Bà Hồ Thị H và ông Nguyễn Văn T có trách nhiệm thanh toán bà Nguyễn Thị Minh V và ông Nguyễn Văn Ch số tiền 150.000.000đ để mở lối đi chung.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Về chi phí tố tụng: Bà Hồ Thị H đồng ý thanh toán toàn bộ chi phí tố tụng (gồm các chi phí đo vẽ hiện trạng, thẩm định giá và xem xét thẩm định tại chỗ) với tổng số tiền: 34.059.314đ, bà H đã thanh toán đầy đủ.

Về án phí Dân sự sơ thẩm:

- Bà Hồ Thị H đồng ý nộp 300.000đ án phí không có giá ngạch, được trừ vào tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 009437 ngày 21/5/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa.

- Bà Hồ Thị H còn phải nộp 3.750.000đ (150.000.000đ x 5%/2) án phí có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đức Thị Minh Thu